

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*(Ban hành theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính
Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI
 - Tên tiếng Anh: HANOI CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
- No5
- Tên viết tắt: HCJSC 5
 - Năm báo cáo tài chính: Từ 01/01/2018 đến 31/12/2018

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI
- Giấy đăng ký kinh doanh số: 0100105493 do Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp ngày 29/05/2018 (thay đổi lần 5)

- **Vốn Điều lệ:** **37.324.500.000đ**

(Ba mươi bảy tỷ, ba trăm hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)

Trong đó:

+ *Vốn Nhà nước do Tổng Công ty Đầu tư phát triển Hạ tầng đô thị UDIC là đại diện:* 13.552.500.000,0đ *chiếm tỷ lệ:* 36,31%

+ *Vốn của các cổ đông khác:* 23.772.000.000,0đ *chiếm tỷ lệ:* 63,69%

- Địa chỉ: Số 101 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Điện thoại: 02438532806

- Số Fax: 02438562044

- Website: www.ch5.vn

- Mã cổ phiếu: CH5

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội tiền thân là Công ty Xây dựng số 5 Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 09/06/2006 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty Xây dựng số 5 Hà Nội thành Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.

- Công ty được Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103012995 ngày 30/6/2006, thay đổi lần thứ 5 số 0100105493 ngày 29/05/2018.

- Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Số 101 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, nhà ở, công trình công nghiệp, các công trình hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, cầu cống, cấp thoát nước và một số hạng mục kỹ thuật khác) xây dựng các công trình thể thao ...

. Kinh doanh khách sạn và các dịch vụ liên quan

. Kinh doanh cho thuê văn phòng và các dịch vụ liên quan.

- Địa bàn hoạt động chính: Tại Hà Nội và các tỉnh lân cận.

3. Thông tin về mô hình quản trị của Công ty:

- Hội đồng quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

. Mô hình quản trị:

Hội đồng quản trị gồm: 05 thành viên

Ban Kiểm soát gồm: 03 thành viên

Ban Giám đốc Công ty gồm: 03 thành viên

. Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

+ *Các phòng của Công ty gồm: 03 phòng (Phòng TCHC, phòng TCKT, phòng KHKT)*

+ *Các xí nghiệp trực thuộc gồm: 06 xí nghiệp, 01 Đội SX và 01 đội máy thi công phục vụ sản xuất.*

+ *Tổng số Người lao động trong Công ty: 105 người ký hợp đồng dài hạn.*

+ *Các công ty con, công ty liên kết: Không có.*

4. Định hướng phát triển:

* Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

. Tiếp tục liên doanh, liên kết với các đơn vị để đấu thầu, dự thầu tạo việc làm và tạo doanh thu ổn định cho Công ty.

. Mở rộng quan hệ với các chủ đầu tư tại Hà Nội và các tỉnh lân cận để tham gia đấu thầu dự thầu, tìm kiếm việc làm.

. Phát huy thương hiệu của Công ty và Tổng Công ty trong tìm kiếm việc làm thi công xây lắp cũng như tham gia các dự án của Thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận.

. Thường xuyên cải tiến công tác quản lý để duy trì sự ổn định và phát triển công tác cho thuê văn phòng.

* Chiến lược trung và dài hạn

. Tiếp tục tuyển dụng cán bộ có trình độ, đầu tư máy móc, thiết bị (Theo nhu cầu công việc) để tham gia thi công các công trình có tính chất phức tạp, mở rộng các loại hình thi công công trình nhằm đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ theo yêu cầu của thị trường.

. Liên doanh liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng Công ty để tìm việc làm, thi công các công trình nhằm mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

* Các rủi ro ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty:

. Nguồn vốn ngân sách đầu tư vào các công trình ngày càng giảm cho nên công tác tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn.

. Một số công trình đã thi công xong nhưng chưa quyết toán được, chậm thu hồi vốn do công trình quá kéo dài. Chủ đầu tư thay đổi tổ chức, nhân sự, hoặc dự án tổng thể chưa hoàn thành, dự án chưa được bố trí vốn hoặc Chủ đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách nhưng khó khăn về vốn... gây khó khăn cho Công ty.

. Nguồn vốn của Công ty còn hạn hẹp, năng lực chưa mạnh cho nên công tác đầu tư của Công ty hoặc để tham gia vào các dự án lớn gặp nhiều khó khăn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

TT	Nội dung	Kế hoạch (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	Đạt (%)	Năm 2017 (tỷ đồng)	TH/năm trước
1	Tổng giá trị SXKD	≥ 180,0	165,095	91,7	171,3	96,4 %
2	Tổng DT (cả VAT)	≥ 160,0	228,842	143,0	149,6	152,9%
3	Nộp ngân sách	100%	8.966	100,0	7,515	119,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	> 6,0	7,106	118,4	6,737	105,4%
5	Thu nhập BQ NLD	≥ 8,0 tr/ng/th	8,19 tr/ng/th	102,3	7,8 tr/ng/th	105 %
6	Cổ tức (dự kiến)	≥ 1.300 d/cp	1.500 d/cp	115,3	1.500 d/cp	100%

2. Tổ chức và nhân sự:

* Hội đồng quản trị Công ty:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	CP sở hữu	Ủy quyền Quản lý CP NN	Tổng cộng	Tỷ lệ %
1	Ông Vương Đức Cường	CT HĐQT	223.145,0	680.000,0	903.145,0	24,2
2	Ông Cao Tiến Đạt	UV HĐQT	77.362,0	0,0	77.362,0	2,07
3	Ông Phạm Quang Chung	UV HĐQT	46.327,0	0,0	46.327,0	1,24
4	Ông Trần Thanh Tùng	UV HĐQT	40.080,0	340.000,0	380.080,0	10,2
5	Ông Nguyễn Minh Hải	UV HĐQT	37.500,0	335.250,0	372.750,0	9,98

*** Ban Kiểm soát:**

TT	Họ và Tên	Chức vụ	CP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Trưởng BKS	34.602.0	0,93
2	Ông Nguyễn Mạnh Đức	Thành viên BKS	10.172.0	0,27
3	Bà Đinh Thị Quỳnh Lan	Thành viên BKS	0,0	0,0

(Bà Đinh Thị Quỳnh Lan : Không là cổ đông của Công ty)

• Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Trình độ	CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông: Phạm Minh Hải	GD Công ty	Kỹ sư XD	37.500.0	1,01%
2	Ông: Phạm Quang Chung	P.GD Công ty	Kỹ sư XD	46.327.0	1,24%
3	Ông: Trần Thanh Tùng	P.GD Công ty	Cử nhân KT Thạc sỹ QTKD	40.080.0	1,07%
4	Bà: Nguyễn Bảo Hoa	KT Trưởng	Cử nhân KT	10.015.0	0,27%

*** Những thay đổi trong Ban điều hành:**

Từ tháng 6/2018, Ông Vương Đức Cường, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty thôi kiêm chức danh Giám đốc Công ty.

Tháng 6/2018, Ông Phạm Minh Hải, kỹ sư XD phó Giám đốc Công ty được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công ty.

*** Số lượng Người lao động trong công ty:** Tính đến 31/12/2018 là 105 người, giảm 05 người so với năm 2018. Cụ thể:

+ Tổng số NLD năm 2017 là:	110 người
+ Tuyển dụng năm 2018:	04 người
+ Chấm dứt HĐLĐ năm 2018:	08 người
+ Nghỉ hưu trước tuổi năm 2018:	01 người

*** Về chính sách đối với Người lao động trong năm qua:**

Năm 2018 Công ty đã tham gia đóng đầy đủ, đúng hạn các loại bảo hiểm theo qui định của pháp luật, trả tiền lương đúng qui định vào ngày 20 và ngày 6 hàng tháng. Công ty trích kinh phí từ các nguồn để hỗ trợ, thưởng cho người lao động vào dịp lễ Tết như vào các ngày 30/4; 01/5; 02/9 và các dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán...

Năm 2018, Công ty đã có nhiều chế độ quan tâm đến người lao động, Công ty đã tổ chức tham quan kết hợp nghỉ mát cho 100% người lao động. Tổ chức cho người lao động là các chị em nữ đi tham quan và làm công tác từ thiện nhân dịp ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, tổ chức tham quan nhân dịp ngày ngày 20/10 với nhiều nguồn kinh phí, huy động nhiều sự chung tay đóng góp của các đơn vị, tổ chức đoàn thể. Công ty đã tổ chức cho Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đi tham quan dã ngoại nhân dịp ngày thành lập Đoàn 26/3. Thường xuyên thăm hỏi người lao động lúc ốm đau hoặc khó khăn, tổ chức phát quà bồi dưỡng vào những ngày nắng nóng, tổ chức tặng quà nhân ngày sinh nhật cho 100% người lao động...

3- Công tác đầu tư:

a. Các khoản đầu tư lớn:

a.1. Cuối tháng 8/2017, được sự nhất trí của HĐQT, Công ty tiến hành đầu tư mua một ô đất có diện tích gần 400 m² tại phường Phúc Lợi, quận Long Biên để đầu tư xây dựng nhà bán. Tổng giá trị đầu tư mua đất là hơn 8,3 tỷ đồng.

a.2. Tháng 5/2018, căn cứ nhu cầu thị trường, công ty đã tiến hành chuyển nhượng quyền sử dụng đất toàn bộ ô đất đã đầu tư nêu trên với tổng giá trị bán được hơn 9,9 tỷ đồng. Như vậy, việc đầu tư được ghi nhận là có hiệu quả.

b. Các Công ty con, công ty liên kết: Không có

4- Tình hình tài chính và các chỉ tiêu chủ yếu:

a/ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	223.826.387.719	170.676.825.503	- 23,7
Doanh thu thuần	136.006.288.989	206.166.667.843	51,6
Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	8.319.292.346	9.200.690.941	10,6
Lợi nhuận khác	133.564.444	189.811.252	42,1
Lợi nhuận trước thuế	8.452.856.790	9.390.502.193	11,1
Lợi nhuận sau thuế	6.737.138.838	7.106.763.653	5,5
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%) DK	15%	15%	0,0

b/ Các chỉ tiêu chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.05	1.21	

Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,89	1,023	
Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,66	0,55	
+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1,96	1,23	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	4,72	9,21	
Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,61	1,21	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,050	0,034	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,089	0,93	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,04	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần	0,061	0,045	

5- Cơ cấu cổ đông:

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành : 3.732.450CP

Trong đó: Cổ phần Nhà nước : 1.355.250CP chiếm 36,31%

Cổ đông khác : 2.377.200CP chiếm 63,69%

Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 3.500.503CP

Số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 231.947CP

b. Cơ cấu cổ đông:

* Cổ đông là tổ chức:

- Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị UDIC

Sở hữu: 1.355.250 CP Chiếm tỷ lệ: 36,31%

* Cổ đông cá nhân:

- Sở hữu: 2.377.200 CP Chiếm tỷ lệ: 63,69%

* Cổ đông lớn (chiếm tỷ lệ > 5%): Có 4 cổ đông.

Cụ thể:

TT	Họ và Tên/ Đơn vị	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Tổng Công ty Đầu tư PTHT Đô thị - UDIC	1.355.250,0	36,31%	Tổ chức
2	Ông: Nguyễn Mạnh Trung	315.000,0	8,44%	Cá nhân

3	Ông: Trần Hồng Tâm	236.500,0	6,33%	Cá nhân
4	Ông: Vương Đức Cường	223.145,0	5,98%	Cá nhân
5	Các cổ đông khác (< 5%) gồm 171 cổ đông	1.602.555,0	42,94%	Cá nhân
	Tổng cộng	3.732.450,0	100%	
	Cổ đông nước ngoài	0,0	0,0%	

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2018, tổng giá trị vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi

Tổng số toàn bộ cổ phiếu đăng ký: 3.732.450 Cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: 37.324.500.000,0 đ

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội (HBB), nay là Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB): trị giá: 280.710.000,0 đồng
(Dự phòng giảm: 139.618.800,0 đồng)

6- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Công ty là đơn vị có chức năng chính là nhận thầu thi công các công trình cho nên Công ty không sản xuất, đóng gói hoặc tái chế các nguyên vật liệu. Công ty mua và nhập các vật tư, vật liệu theo yêu cầu của công trình.

6.2. Tiêu thụ năng lượng: Khi nhận thầu thi công các công trình, Công ty được chủ đầu tư bàn giao nguồn điện để phục vụ thi công, số năng lượng tiêu thụ trong năm phụ thuộc tính chất, quy mô công trình.

6.3. Tiêu thụ nước: Chủ đầu tư bàn giao nguồn nước để phục vụ thi công, sinh hoạt cho công ty khi công ty tham gia thi công công trình.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường. Trong năm 2018, Công ty không vi phạm và bị xử phạt về vi phạm môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động và mức lương trung bình:

- Số lượng Người lao động ký Hợp đồng dài hạn với Công ty là: 105 người
- Tiền lương trung bình năm 2018 là: 6.900 trđ/ng/tháng
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 là: 8.190 tr đ/ng/tháng

b. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty thường xuyên tổ chức giao ban, kiểm tra công tác an toàn vệ sinh môi trường tại các công trình và có biện pháp nhắc nhở, khắc phục.
- Hàng năm tổ chức các buổi tham quan nghỉ mát bằng nguồn kinh phí được trích từ các nguồn tài chính của công ty theo quy định.
- Công ty đóng đầy đủ, đúng hạn các chế độ bảo hiểm cho người lao động.

c. Hoạt động đào tạo:

- Công ty thường xuyên cử người lao động tham gia các khóa học đào tạo nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và nâng cao trình độ cho người lao động.

6.6. Trách nhiệm đối với cộng đồng người địa phương:

- Công ty tham gia đầy đủ các nghĩa vụ với địa phương như: Ủng hộ Quỹ vì người nghèo, Ủng hộ đồng bào bị thiên tai, tham gia công tác thiện nguyện giúp đỡ các cháu nhỏ có hoàn cảnh khó khăn....

6.7. Báo cáo liên quan đến thị trường vốn xanh: Công ty chưa tham gia

III- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:

Được thể hiện trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 (có báo cáo và được trình bày tại Đại hội).

IV- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Thực hiện Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 với các mặt công tác sau:

Hội đồng quản trị đã cố gắng để hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ của mình theo Điều lệ của Công ty, cùng Ban điều hành công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của cả năm và chỉ đạo điều hành phấn đấu cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã đề ra.

Về công tác xây lắp: trong năm 2018 do khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm cho nên có đơn vị đã thiếu việc làm qua đó cũng làm ảnh hưởng đến đời sống thu nhập của người lao động tại một số đơn vị cũng như ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Về công tác cho thuê nhà: Trong năm qua, công tác cho thuê nhà đạt kết quả tốt, toàn bộ phần diện tích để cho thuê đã được ký hợp đồng cho thuê.

Về công tác đầu tư: HĐQT đã có những quyết định kịp thời, nhất trí thông qua phương án đầu tư ô đất tại quận Long Biên, tháng 5/2018, Công ty đã hoàn thành công tác chuyển quyền sử dụng đất do Công ty đầu tư và đánh giá việc đầu tư là có hiệu quả.

Bên cạnh công tác lãnh đạo chỉ đạo sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị thường xuyên quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường và trách nhiệm với cộng đồng xã hội cũng như quan tâm đời sống của người lao động.

Ban Giám đốc Công ty trong năm 2018 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm nhưng cũng đã có nhiều cố gắng lãnh đạo, chỉ đạo các phòng các đơn vị phân đấu hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu đề ra.

Phương hướng cho năm 2019 và các năm tiếp theo:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đấu thầu, nhận thầu thi công các công trình;

Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội tham gia đầu tư, liên danh đầu tư các dự án trên địa bàn thành phố và các tỉnh lân cận;

Tiếp tục liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng Công ty để phát triển sản xuất;

Đầu tư trang thiết bị thi công (Theo nhu cầu công việc), tuyển dụng mới nhân lực bổ sung cho các đơn vị theo yêu cầu SXKD;

Thường xuyên rút kinh nghiệm về công tác quản lý để tìm kiếm công việc và khai thác có hiệu quả các diện tích cho thuê văn phòng.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị: Đã nêu tại phần II

b. Các tiểu ban: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp: 07 cuộc họp. Nội dung các cuộc họp đều kiểm điểm các công việc đã thực hiện và các biện pháp khắc phục, đồng thời đưa ra các phương hướng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo. Thông qua các công tác nhân sự, sắp xếp bộ máy phục vụ theo yêu cầu SXKD của Công ty.

2. Ban Kiểm soát: Có báo cáo của Ban Kiểm soát và sẽ được báo cáo tại Đại hội.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

TT	Họ và tên	Tổng thu nhập (lương, thưởng...)	Thù lao	Ghi chú
	Hội đồng quản trị	Năm 2018	Năm 2018	Năm 2017
1	Ông Vương Đức Cường	305.456.179	9.600.000.0	302.885.860
2	Ông Cao Tiến Đạt		7.200.000.0	
3	Ông Phạm Quang Chung	191.475.073	7.200.000.0	192.974.141
4	Ông Phạm Minh Hải	242.582.463	7.200.000.0	210.440.324
5	Ông Trần Thanh Tùng	189.163.754	7.200.000.0	191.106.642
	Ban Kiểm soát			
1	Bà Ng Thị Hồng Phương	135.649.303	7.200.000.0	141.235.549

2	Ông Nguyễn Mạnh Đức	152.215.620	4.800.000.0	163.673.000
3	Bà Đinh Thị Quỳnh Lan	0	4.800.000.0	0

b. Giao dịch cổ phiếu của các cổ đông nội bộ:

Trong năm 2018, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, kế toán trưởng, các cán bộ quản lý khác (Người nội bộ) các cổ đông lớn không có các giao dịch cổ phiếu.

c. Hợp đồng và các giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến của kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: (Có các báo cáo kèm theo.)

Kính thưa các quý vị cổ đông

Trên đây là báo cáo thường niên của HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội năm 2018. Trong năm qua, để đạt được những kết quả trên là sự cố gắng, đoàn kết quyết tâm phấn đấu của toàn thể NLD Công ty, sự ủng hộ của các cổ đông, sự chỉ đạo chặt chẽ và hiệu quả của Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng-UDIC. Thay mặt HĐQT công ty, Tôi xin chân thành cảm ơn Tổng Công ty đầu tư phát triển hạ tầng-UDIC, xin chân thành cảm ơn toàn thể NLD và các Quý vị cổ đông của Công ty đã tin tưởng giao phó trọng trách cho HĐQT và tạo điều kiện để HĐQT hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin kính trình toàn thể Đại hội xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2019



Vương Đức Cường